TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 341/2026/HSST
Ngày 22/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Tuyên;
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Dương Văn Xuyên – Giáo viên nghỉ hưu
Ông Nguyễn Văn Vĩ – Cán bộ nghỉ hưu
- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Đắc Minh - Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 7 – Hà Nội.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Tháp - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 363/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 357/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Đức H, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2007; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Thẻ CCCD số: 001207021350; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Phan Văn Đ (đã chết); Con bà: Đỗ Thị H1, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Q, sinh ngày 17 tháng 11 năm 2007; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Thẻ CCCD số: 001207007017; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn N, xã Q, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1984; Con bà: Đỗ Thị V, sinh năm 1987; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117/QĐ-XPHC ngày 07/8/2023 của Công an thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt cảnh cáo về hành vi: Cố ý gây thương tích.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐ-XPHC ngày 09/02/2024 của Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi: Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phan Đức H:* Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1982. Có mặt.

Cùng cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội

** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn Q:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1984(vắng mặt) và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1987, Có mặt

Cùng cư trú: Thôn N, xã Q, thành phố Hà Nội

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Như N1, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2007, Có mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội

2. Cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2008, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của cháu T: Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1980 và bà Ngô Thị H2, sinh năm 1982, Vắng mặt

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2009, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội

2. Anh Trần Văn H3, sinh năm 2005, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Hà Nội

3. Anh Nguyễn Toàn T2, sinh năm 2005, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, thành phố Hà Nội

4. Anh Đỗ Anh M, sinh năm 2007, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thành phố Hà Nội

5. Anh Nguyễn Minh T3, sinh năm 2008, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thành phố Hà Nội

6. Anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 2008, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, thành phố Hà Nội

7. Anh Nguyễn Tiến T4, sinh năm 2011, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, thành phố Hà Nội

8. Anh Bùi Đức M1, sinh năm 2009, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thành phố Hà Nội

9. Chị Hà Thị L1, sinh năm 2008, Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, thành phố Hà Nội

** Người làm công tác xã hội:*

1. Bà Trần Thị H4 – Chuyên viên Phòng VHXH xã T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

2. Bà Tạ Thị Thu H5 – Chuyên viên Phòng VHXH xã Q, thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/9/2025, Nguyễn Văn T1 (sinh ngày 11/10/2009, thời điểm thực hiện hành vi được 15 tuổi 10 tháng 23 ngày), Phan Đức H (sinh ngày 03/12/2007, thời điểm thực hiện hành vi được 17 tuổi 9 tháng 0 ngày), Phạm Như N1 (sinh ngày 20/8/2007, thời điểm thực hiện hành vi được 18 tuổi 0 tháng 14 ngày) và Nguyễn Tuấn T5 (sinh ngày 18/9/2010, thời điểm thực hiện hành vi được 14 tuổi 11 tháng 16 ngày), đều trú tại thôn T, xã T, Hà Nội ngồi chơi tại bờ mương thuộc thôn T, xã T, Hà Nội. Tại đây, T5 có nói với cả nhóm "*Tối hôm 02/9/2025 em đi xe điện xuống khu đô thị H chơi thì bị 4 thằng lao ra đạp vào sườn và bọn nó cầm gậy đuổi trong đó có 2 thằng tóc tím với 1 thằng tóc đen và 1 thằng tóc vàng*". Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T5 rủ cả nhóm đi xuống khu đô thị H chơi, tất cả đồng ý. H và N1 đi về nhà lấy xe máy ra đón T5 và T1 đi theo các cặp như sau:

Xe 1: Phan Đức H điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 88K1-309.77 chở Nguyễn Văn T1.

Xe 2: Phạm Như N1 điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 98H1 – 39.563 chở Nguyễn Tuấn T5.

Trước khi đi, N1 gọi điện cho Nguyễn Văn Q (sinh ngày 17/11/2007, trú tại thôn N, xã Q, Hà Nội, thời điểm thực hiện hành vi được 17 tuổi 9 tháng 17 ngày) nói về việc N1 bị một nhóm thanh niên đánh ở khu đô thị H vào ngày 02/9/2025, Q về để đi giải quyết, Q đồng ý. Lúc này, Q đang ngồi uống nước tại cổng trung tâm thương mại M2 thuộc thôn G, xã Q, Hà Nội cùng với Nguyễn Tuấn L (sinh năm 2008, trú tại thôn Đ, xã Q, Hà Nội), Nguyễn Minh T3 (sinh năm 2008, trú tại thôn T, xã Q, Hà Nội), Bùi Đức M1 (sinh năm 2009, trú tại thôn T, xã Q, Hà Nội), Đỗ Anh M (sinh năm 2007, trú tại thôn T, xã Q, Hà Nội) và Nguyễn Tiến T4 (sinh năm 2011, trú tại thôn L, xã Q, Hà Nội). Sau đó, Q đứng dậy đi về, L, T3, M1, M và T4 cũng đi về cùng. Nhóm của Q điều khiển xe đi theo cặp như sau:

Xe 1: Nguyễn Văn Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave 110 màu xanh than, biển kiểm soát 29AL – 05073 chở Nguyễn Tuấn L.

Xe 2: Đỗ Anh M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen bạc, biển kiểm soát 61K1- 219.39 chở Bùi Đức M1.

Xe 3: Nguyễn Minh T3 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave 110 màu xanh tím than, không có biển số chở Nguyễn Tiến T4.

Khi nhóm của N1 đi đến cổng làng thôn N, xã Q thì gặp Trần Văn H3 (sinh năm 2005, trú tại thôn T, xã T, Hà Nội) và Nguyễn Toàn T2 (sinh năm 2005, trú tại thôn N, xã Q, Hà Nội). H3 điều khiển xe điện chở T2 ngồi phía sau đi theo nhóm của N1. Khi nhóm của N1 đi trên đường D đoạn qua khu đô thị H, T5 nhìn thấy một nam thanh niên và nói "*Thằng này nhìn quen thế, nhìn như thằng hôm qua nó đánh tao ý, tóc màu tím và đi xe đạp điện*". T5 bảo cả nhóm đi theo nam thanh niên, mọi người đồng ý. Nhóm của N1 di chuyển đến đoạn biển quán C1 thuộc thôn Y, xã Q thì gặp nhóm của Q. Sau đó, nhóm của N1 và Q đi vào khu nhà văn hóa thôn Y. Khi vào tới cổng nhà văn hóa thôn Y, T5 nhìn thấy Nguyễn Anh T (sinh ngày 19/12/2008), Nguyễn Đức P (sinh ngày 05/01/2010), đều trú tại thôn Y, xã Q, Hà Nội và Nguyễn Thành C (sinh ngày 08/11/2010, trú tại thôn M, xã P, Hà Nội) đang ngồi chơi ở ghế đá khu vực cổng nhà văn hóa thôn Y. T5 hỏi T "*T6 hôm qua ở trong HUD mày đánh ai*", T trả lời "*Đ... con mẹ mày không phải tao đánh thì mày mất gì*", T5 dùng tay phải đấm 01 cái vào lưng của T; Q đi vào hỏi "*Tại sao mày đánh thằng T5*" T nói "*Không phải em đánh*", Q hỏi tiếp "*T6 không phải mày đánh thì thằng nào đánh*", T nói "*Không phải em*". Sau đó, T5 nói với cả nhóm "*Tôi chỉ nhớ mỗi thằng tóc tím này thôi, tôi khẳng định thằng này đánh tôi*", T nói "*Hỏi chấm*". Q lao vào dùng tay phải đánh 3 cái vào lưng và gáy của T, N1 dùng tay phải đánh 5 cái vào lưng và đùi của T, T5 dùng tay phải đánh 4 cái vào lưng của T, T1 dùng tay trái đánh 3 cái vào khuỷu tay trái và dùng chân phải đạp 2 cái vào đùi và chân của T khiến T bị ngã từ trên ghế đá xuống đất, T lấy hai tay ôm đầu, H lao vào dùng tay phải đánh 2 cái vào tay trái và vai của T. Lúc này, chị Hà Thị L1 (sinh năm 2008, trú tại thôn Y, xã Q, Hà Nội) cùng người dân can ngăn thì sự việc dừng lại. Nhóm của N1, Q đi về; T cũng đi về nhà, không thăm khám ở đâu.

**** Vật chứng thu giữ và xử lý đồ vật tài liệu:***

- Tạm giữ của Phan Đức H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đen bạc, BKS: 88K1-309.77, số khung: RLHJA3907HY295102, số máy: JA39E - 0295137, xe đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu xanh tím than, BKS: 29AL – 050.73, số khung: RLHJA396RY088390, số máy: JA70E- 0390951, xe đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của Đỗ Anh M: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario màu đen bạc, BKS: 61K1-219.39, số khung: MH1KF4112LK995566, số máy: KF41E - 1997859, xe đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 7494/KL-KTHS ngày 01/11/2025 của Phòng K - C2, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đen bạc, BKS: 88K1-309.77, số khung: RLHJA3907HY295102 và số máy: JA39E – 0295137 là số nguyên thủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu xanh tím than, BKS: 29AL – 050.73, số khung: RLHJA396RY088390, số máy: JA70E- 0390951 là số nguyên thủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vario màu đen bạc, BKS: 61K1-219.39, số khung: MH1KF4112LK995566, số máy: KF41E – 1997859 là số nguyên thủy.

Ngày 13/4/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại các xe máy trên cho chị Đỗ Thị H1 (mẹ đẻ Phan Đức H), Đỗ Thị V (mẹ đẻ Nguyễn Văn Q) và chị Vũ Thị B (mẹ đẻ Đỗ Anh M).

**** Về thương tích:*** Kiểm tra dấu vết thân thể của anh Nguyễn Anh T: không có dấu vết thương tích gì. Ngày 27/10/2025, anh T có đơn từ chối trưng cầu giám định thương tích.

**** Về trách nhiệm dân sự***: Anh Nguyễn Anh T không có yêu cầu, đề nghị bồi thường về dân sự.

Tiến hành làm việc với Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, P1 trưởng thôn và Ban công tác mặt trận Tổ quốc thôn Y, xã Q: đề nghị Cơ quan điều tra – Công an thành phố H điều tra xử lý nghiêm vụ đánh nhau của nhóm thanh niên trên gây mất an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội.

Tại cơ quan điều tra, Phan Đức H và Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này các bị can Phan Đức H và Nguyễn Văn Q là người dưới 18 tuổi. Ngày 12/4/2026, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H đã ra Quyết định tách vụ án số D4620 theo Quyết định khởi tố số D123 ngày 13/02/2026, tách vụ án đối với bị can Phan Đức H và Nguyễn Văn Q phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 143 Luật tư pháp người chưa thành niên. Đồng thời ngày 13/4/2026, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H ban hành bản Kết luận điều tra số D244, đề nghị truy tố đối với bị can Phạm Như Ngọc về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 1, Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 413/CT-VKS ngày 29/4/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội đã truy tố các bị cáo về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 119; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Q từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt Phan Đức H từ từ 03 đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: không

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu,chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/9/2025, tại nhà văn hóa thôn Y, xã Q, Hà Nội, Phan Đức H và Nguyễn Văn Q có hành vi tụ tập, đánh anh Nguyễn Anh T, gây rối trật tự công cộng làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội truy tố các bị cáo về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội; xâm phạm đến các hoạt động bình thường tại nơi công cộng; làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xét xử hành vi của bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe các bị cáo và góp phần vào việc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt;

Bị cáo Q đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117/QĐ-XPHC ngày 07/8/2023 của Công an thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt cảnh cáo về hành vi: Cố ý gây thương tích; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐ-XPHC ngày 09/02/2024 của Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi: Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo thực hiện hành vi vi phạm hành chính của hai Quyết định nêu trên khi đang ở độ tuổi vị thành niên nên không coi là có tiền sự nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nhận thức được hành vi sai trái của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên chiếu cố giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Về tính chất mức độ phạm tội: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có người chủ mưu, cầm đầu. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ các bị cáo cùng nhau đi tìm nhóm của T để đánh. Tội của các bị cáo phạm phải là loại tội ít nghiêm trọng. Bị cáo Q có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đang còn là học sinh, tuổi đời còn rất trẻ, thiếu hiểu biết về pháp luật nên thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính

quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với Nguyễn Tuấn T5, Nguyễn Văn T1: thời điểm thực hiện hành vi là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Ngày 13/4/2026, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn T5 và Nguyễn Văn T1 về hành vi Gây rối trật tự công cộng, quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ, hình thức: Cảnh cáo.

Đối với các Trần Văn H3, Nguyễn Toàn T2, Đỗ Anh M, Nguyễn Minh T3, Nguyễn Tuấn L, Nguyễn Tiến T4 và Bùi Đức M1 không tham gia đuổi, đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Không.

[6] Các vấn đề khác: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Đức H và Nguyễn Văn Q phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024;

+ Xử phạt Phan Đức H 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Q 07 (bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo Phan Đức H cho UBND xã T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho UBND xã Q, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của luật thi hành án hình sự 2019.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo" theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Công an TP.HN;
- THADS TP.HN;
- VKSND KV7-HN;
- Người tham gia tố tụng
- L- u HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tuyên